

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST

Ngày: 16 - 4 - 2019.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lại Xuân Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Quách Xuân Luyện;

2. Bà Vũ Thị Duyên.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà:**  
Ông Nguyễn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2019/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HS ngày 02/4/2019, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn C** - sinh năm 1973; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn TS, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết); có vợ Đinh Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2018 đến ngày 08/01/2019 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**2. Nhữ Văn Ch** - sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn TB, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhữ Văn T1 (đã chết) và bà Phạm Thị Ph; có vợ Nguyễn Thị T2 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2018 đến ngày 08/01/2019 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**3. Đinh Văn V1** - sinh năm 1960; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn TS, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn

hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Nguyễn Thị S và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2018 đến ngày 08/01/2019 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**4. Nguyễn Văn M** - sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn TS, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn HT (đã chết) và bà Vũ Thị T3; có vợ Nguyễn Thị H1 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2018 đến ngày 08/01/2019 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**5. Nguyễn Đình S1** - sinh năm 1968; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn TB, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn ĐT (đã chết) và bà Vũ Thị T4; có vợ Lão Thị Q và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2018 đến ngày 08/01/2019 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M:** Bà Phạm Thị Nhân - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/12/2018, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1, Nhữ Văn Ch lần lượt đến nhà Nguyễn Văn C ở thôn TS, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, ngồi chơi uống nước. Tại đây, C, M, S1 và Ch rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng”. C lấy bộ tứ lơ khơ 52 quân có sẵn tại nhà rồi cùng M, S1 và Ch ngồi xuống chiếc chiếu trải sẵn trước đó trong gian phòng khách nhà C rồi bắt đầu đánh bạc. Quá trình đánh bạc các đối tượng thống nhất và quy định cách thức chơi cụ thể như sau: Sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân gồm: át (A), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, gồm có bốn chất được quy ước từ lớn nhất đến nhỏ nhất lần lượt là cơ, rô, tép, bích. Khi chơi, mỗi người được chia 3 quân bài; ở mỗi ván bài, mỗi người chơi phải bỏ ra 10.000 đồng gọi là tiền vào “gà”. Sau khi lên bài, người nhất ván trước bắt đầu “tố” hoặc úp bài, tiếp đó đến người ngồi bên tay phải liên kế cho đến hết số người chơi; mỗi lần “tố” thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất là 50.000 đồng. Khi “tố” xong thì lên bài và đo điểm, bài của người chơi lớn nhất về chất sẽ thắng và được hưởng toàn bộ tiền “gà” và tiền “tố” thêm. Các đối tượng quy ước ván bài lớn nhất được tính theo thứ tự: Lớn nhất là bài “sáp”, nghĩa là có 03 quân bài cùng loại, lớn nhất là 3 cây Át, nhỏ nhất là 3 cây 2; tiếp đến là bài “liêng”, nghĩa là có 03 quân bài thứ tự liên kế nhau, lớn nhất có 3 cây là Q-K-Át, nhỏ nhất có 3 cây là Át-2-3; tiếp đến là bài “đĩ”, nghĩa là có 03 quân bài từ J-Q-K; sau cùng là bài “tính điểm”,

người chơi cộng điểm 03 quân bài lại với nhau, bài 9 điểm là lớn nhất, trong đó át (A) được tính 1 điểm, các quân bài từ 10 đến K tính 0 điểm. Sau khi cộng điểm của 3 cây bài sẽ lấy hàng đơn vị để so sánh với nhau theo thứ tự từ lớn nhất đến nhỏ nhất là điểm 9-8-7-6-5-4-3-2-1-0. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Đinh Văn V1 đến nhà C để gọi người đi làm. Thấy C, S1, Ch, M đang đánh bạc, V1 liền trả cho Ch số tiền 820.000 đồng là tiền công Ch chở đá mặt, sau đó ngồi xuống chiếu tham gia đánh bạc cùng cả bọn. Các đối tượng trên tiếp tục đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Nghị, phát hiện bắt quả tang.

**\* Tài sản, vật chứng thu giữ gồm:**

- Thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cỏi; số tiền 5.550.000 đồng (năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam).

- Kiểm tra trên người các đối tượng thu giữ: Thu của Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s; thu của Nhữ Văn Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7; thu của Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo7; thu của Đinh Văn V1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; thu của Nguyễn Đình S1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn C, song không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

**\* Xử lý vật chứng:** Ngày 15/01/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, Nhữ Văn Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo7, Đinh Văn V1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, Nguyễn Đình S1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 07/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn C, Nhữ Văn Ch, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nhữ Văn Ch, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1 phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt các bị cáo Nhữ Văn Ch, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1, mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà

nước số tiền 5.550.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ và 01 (một) chiếc chiếu cỏi.

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa nhất trí với tội danh, điều luật, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn M và đề nghị HĐXX xử căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự - Xử phạt bị cáo M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, Th tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 15 giờ ngày 30/12/2018, tại phòng khách của gia đình Nguyễn Văn C ở thôn TS, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; các đối tượng Nguyễn Văn C, Nhữ Văn Ch, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1 đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng” thì bị Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Nghị phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng trên sử dụng đánh bạc là 5.550.000đ (năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là trên 5.0000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Nguyễn Văn C, Nhữ Văn Ch, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể nên xác định là đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Nguyễn Văn C là người trực tiếp tham gia đánh bạc và sử dụng nhà của mình cho các đối tượng đánh bạc, nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; các bị cáo còn lại giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn C có bác ruột được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Nguyễn Văn M là đối tượng thuộc hộ cận nghèo và có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, Nguyễn Đình S1 có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Đình Văn V1 có ông nội là thương binh và có chú ruột được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Nhữ Văn Ch có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Trong quá trình điều tra được Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cho tại ngoại đến nay đều chấp hành tốt chính sách pháp luật và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên không cần thiết cách ly các bị cáo này khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử lý như sau:

- Đối với số tiền 5.550.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc: Đây là tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc; nay tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ và 01 (một) chiếc chiếu cỏi: Đây là công cụ thực hiện tội phạm, hiện không có giá trị; nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 05 chiếc điện thoại các loại thu giữ của các bị cáo: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội; nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nhữ Văn Ch, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/4/2019).

+ Xử phạt bị cáo Nhữ Văn Ch 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/4/2019).

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn V1 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/4/2019).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/4/2019).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S1 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/4/2019).

Giao các bị cáo: Nguyễn Văn C, Nhữ Văn Ch, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1 cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự - Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.550.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ và 01 (một) chiếc chiếu cói (Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/3/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm. Số tiền theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 03 lập ngày 15/3/2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

**3. Án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Nhữ Văn Ch, Đinh Văn V1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình S1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo đối với bản án:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Xuân Cảnh**